

Những Con Chim Ăn Mìn Chờ Chết

Colleen Mc Cullough

Nguyên tác: The Thorn Birds - Les Oiseaux Se Cachent Pour Mourir

The book's title refers to a mythical bird that searches for thorn trees from the day it is hatched. When it finds the perfect thorn, it impales itself, and sings the most beautiful song ever heard as it dies.



Chương 30.

Khi chiếc xe già cỗi của Rob chạy dọc theo con đường cái thì Meggie đang đứng ngoài hiên nhà sàn như mọi khi, tay đưa cao báo cho Rob biết mọi chuyện đều yên ổn. Nhưng không, xe dừng lại ở nơi bình thường nó vẫn quay đầu. Từ trên xe một người đàn ông mặc chiếc quần tây ngắn, áo sơ mi, chân mang dép, tay xách vali bước xuống.

- Xin chào tạm biệt ông Ó Neill!

Rob vừa rồ máy vừa hét to Luke

- Ó Neill?

Chưa bao giờ Meggie lẫn lộn giữa Luke Ó Neill với Ralph de Bricassart. Rõ ràng không phải Luke! Dù ở khoảng cách xa như thế này và trong ánh sáng đục của hoàng hôn đang đổ xuống, Meggie cũng không thể nào lầm lẫn được. Nàng đứng như chết tại chỗ, mặt ngây ra và chờ đợi, trong khi đó thì người đàn ông ấy, Ralph đang đi xuống con đường dốc nhỏ dẫn đến nơi ở của Meggie.

Thế là cuối cùng Ralph đã đến với Meggie. Ralph quyết định như thế. Không lý do nào khác có thể giải thích vì sao Ralph đến tìm nàng ở một nơi như thế này và lại đợi lột Luke Ó Neill. Toàn thân Meggie như tê cứng: chân, đầu óc, và cả con tim. Ralph đến đây để đòi lại vật sở hữu của mình chăng? Nhưng tại sao Meggie lại không nghe thấy một cảm giác nào? Tại sao Meggie không hối hả chạy xuống con đường nhỏ, lao vào vòng tay của Ralph, hạnh phúc được gặp lại Ralph quá lớn khiến mọi thứ trên đời trở thành vô nghĩa? Đúng là Ralph, người mà Meggie luôn đòi hỏi có được trên cõi đời này. Có phải chăng Meggie vừa trải qua hơn một tuần thử tìm cách xua đuổi thực tế ấy.

Chúa hãy đầy chàng xuống địa ngục! Chúa hãy đầy chàng xuống địa ngục! Tại sao chàng lại xuất hiện vào lúc nàng bắt đầu cố quên đi. Trời ơi, thế là mọi chuyện bắt đầu trở lại! Ngây dại, toát mồ hôi, lòng bức bối, Meggie sửng sờ và bất động như khúc gỗ, chờ đợi, quan sát cái vóc dáng dễ thương và quen thuộc ấy đang rõ dần.

- Chào anh, Ralph, Meggie nói, răng cắn chặt, mắt nhìn xa xăm.

- Chào em, Meggie.

- Anh đem vali vào trong. Anh uống một tách trà nóng nhé?

Meggie vừa nói vừa đi vào phòng nghỉ mắt vẫn không nhìn Ralph.

- Anh đang rất cần một tách trà, Ralph trả lời cũng lạnh lùng như Meggie.

Ralph đi theo Meggie vào nhà bếp và nhìn Meggie lấy tách đĩa từ trong tủ gỗ. Trong khi chờ đợi nước sôi, Meggie cho Ralph một hộp bánh bích-quy. Ralph nhẹ nhàng lấy mấy chiếc bánh đặt lên đĩa.

Căn nhà được xây với hai mái hiên, một hướng ra đường cái và một hướng xuống bãi biển. Cách bố trí của nhà sàn cho phép hai người có lý do để nhìn về hai hướng khác nhau. Bóng đêm vùng nhiệt đới nhanh chóng tràn ngập xuống. Hai người uống trà mà không nói lời nào, mà cũng không làm sao nuốt trôi được một miếng bánh.

- Chuyện gì thế Meggie, cuối cùng Ralph phải mở lời trước.

Giọng Ralph dịu dàng và âu yếm làm sao khiến cho Meggie nghe tim mình như chạm mạnh vào ngực. Nhưng ngay lúc ấy Meggie đau đớn nhận ra đó chỉ là một câu hỏi dịu dàng của người lớn khi đang âu yếm đứa trẻ con. à, thì ra Ralph đến Matlock không phải để gặp một người đàn bà mà để gặp một cô bé. Anh đã yêu cô bé ấy chứ không phải người đàn bà này.

Meggie quay lại rồi ngược nhìn Ralph, ánh mắt đắm chìm, sửng sốt, tức giận, coi như mình vừa bị xúc phạm. Bây giờ một lần nữa anh ấy lại xem mình như một cô bé! Thời gian như ngừng lại và cứ thế Meggie nhìn

Ralph khiến Ralph buộc phải nín thở nhìn người đàn bà trong đôi mắt xanh trong. Đôi mắt của Meggie. ôi, Chúa, đôi mắt của Meggie! Ralph rất thành thật với Anne Mueller khi ông nói rằng chỉ muốn gặp nàng chứ không có gì hơn. Dù yêu, Ralph vẫn không đến với Meggie như người tình được; đến chỉ để gặp nói chuyện trong tình bạn bè; ngủ lại trên chiếc divan ở phòng khách, đồng thời thử một lần loại trừ tận gốc rễ sự mê hoặc dai dẳng mà Meggie đã đặt lên ông. Ralph tưởng tượng nếu được nhìn thấy cái gốc rễ ấy và nhổ lên giữa ban ngày thì có khả năng tìm cách hủy diệt nó.

Thật khó khăn cho Ralph nếu phải thích nghi với một Meggie có vóc dáng nở nang đầy đủ của một người đàn bà. Khi Ralph nhìn vào mắt Meggie, ông nhận ra một ánh sáng tương tự với ánh sáng tỏa ra từ ngọn đèn trong giáo đường. Ralph phải thú nhận điều này, ông đã thêm muốn thân xác Meggie từ khi hai người ôm hôn nhau lần đầu tiên, nhưng đòi hỏi nhục dục ấy chỉ là thứ yếu so với tình yêu bao la mà Ralph dành cho Meggie. Ralph đã phân đôi ra, xem hai điều ấy như tách rời nhau, chứ không như hai mặt của một tình cảm duy nhất. Trong giây phút này, nếu có cách nào đó để rời đảo, Ralph đã trốn tránh Meggie ngay. Nhưng Ralph không thể làm điều đó được và tốt hơn ông nên can đảm ở lại đối diện với nàng thay vì trải qua một đêm lang thang. Tôi phải làm gì đây? Làm sao tôi có thể chuộc lại sai lầm đã phạm? Tôi đã yêu nàng! Và như thế thì tôi phải yêu nàng bằng những gì nàng đang có chứ không phải với hình ảnh kỷ niệm một thời của Meggie. Chính vì chiều sâu thăm thẳm rất phụ nữ của Meggie mà tôi đã mãi mãi yêu nàng. Vậy thì Ralph, hãy vứt bỏ đi những tấm chăn che mắt, hãy nhìn Meggie như nàng đang trước mắt, chứ không như lâu nay Mười sáu năm, mười sáu năm dài và không thể nào tưởng tượng... Tôi đã bốn mươi tuổi và nàng hai mươi sáu. Không một ai trong hai chúng tôi còn bé bỏng và giữa chúng tôi, chính tôi lại là người ngây thơ nhất. ...

Meggie vẫn tiếp tục nhìn Ralph chăm chăm, ánh mắt hổ thẹn và nhục nhã. Trong khi sắc mặt của Ralph biến đổi liên tục thì Meggie bỗng chốc ý thức được sự lố bịch của mình trong việc đánh giá sai lầm tình cảm của Ralph. Ralph đến đây vẫn với ý định đi tìm cô bé năm xưa! *"Hãy đi đi Meggie, đi nhanh! Chạy đi, cút khỏi nơi đây với chút mảnh vụn tự ái mà ông ta còn để lại cho mày?"* Ngay cái giây phút ý nghĩ ấy thoáng qua đầu, Meggie phóng ra khỏi chiếc ghế bành và chạy trốn. Ralph đuổi kịp Meggie trước khi nàng ra đến hiên. Do quá đà chạy Meggie chạm mạnh và ngã vào người Ralph làm cho Ralph lảo đảo. Tất cả sức mạnh ở Ralph bị ức chế lâu nay như chờ đợi lúc này để bùng nổ. Ralph chao đảo trong một thứ cảm giác mà dục vọng đã làm mờ đi lý trí, thể xác hình như đã khuất phục được ý chí của ông.

Meggie giang hai tay quấn lấy cổ Ralph, còn Ralph đón nhận sự sôi nổi của Meggie bằng cách siết chặt nàng vào lòng. Ralph cúi đầu xuống, tìm kiếm và bắt gặp đôi môi Meggie. Đôi môi ấy không còn là một kỷ niệm luôn bị xua đuổi, sợ sệt mà là một hiện thực. Meggie giữ chặt Ralph với tất cả sức mạnh như thể từ nay nàng không bao giờ chịu xa Ralph dù trong ý tưởng. Còn Ralph, biết bao năm tháng chờ đợi giây phút này; ông khao khát nhưng lại chối bỏ quyền lực mà Meggie đã áp đặt, thậm chí ông đã tự cấm đoán mình không được phép nhớ đến một người đàn bà như thế.

Ralph bế Meggie lại gần giường, hay những bước chân của họ đã đưa hai người đến đó? Có phải mình đã bế nàng, Ralph không nhớ được đã làm gì nhưng một điều hiển nhiên là Meggie đang nằm dài trên nệm. *"Lạy Chúa! Meggie của tôi! Người ta đã nuôi dưỡng tôi từ nhỏ như thế nào để tôi chỉ nhìn em như nhìn một thứ tội lỗi?"* Trước mắt Ralph là Meggie nhưng hình như ông không nhận ra nàng là một con người riêng biệt. Ông mong muốn biến Meggie vĩnh viễn thành một phần của ông, dù như một cành nhỏ thắp vào thân cây lớn nhưng nàng vẫn sẽ là ông chứ không là một con người bên ngoài. Từ này, mãi mãi không bao giờ Ralph xa lạ với sự rung động của thể xác này. Thật sự nàng đã được sinh ra cho Ralph vì rằng chính Ralph đã nhồi nặn ra nàng. Trong mười sáu năm ông đã tạo nên một Meggie mà ông không hề ý thức và không rõ lý do tại sao ông làm như vậy. Ông quên đi rằng Meggie đã bỏ rơi ông, rằng một người đàn ông khác đã chỉ ra cho nàng biết sự kết thúc mà chính ông đã chuẩn bị. Vì rằng Meggie của ông là sự sa ngã, là hoa hồng, là những gì sáng tạo nhất. Đó là một giấc mơ mà Ralph sẽ không bao giờ tỉnh nếu ông không là một người đàn ông với một thân xác đàn ông. *"Lạy Chúa! Tôi biết, tôi biết! Tôi biết tại sao tôi đã ôm ấp nàng trong lòng mà cứ như ôm giữ chặt một khái niệm mơ hồ và như ôm một đứa trẻ rất lâu sau khi nàng đã vượt qua hai thời kỳ đó. Nhưng tại sao tôi lại ý thức như vậy nhỉ"*. Cuối cùng Ralph hiểu mục tiêu mà ông muốn đạt đến là bản thân mình không như những người đàn ông khác. *"Đức Chúa nhân từ, tại sao Người không tránh cho con sự thử thách này? Con là một người đàn ông, con sẽ không thể nào như Chúa được Thật là một ảo tưởng muốn thần thánh hóa cuộc đời này. Chúng con đã chối từ hành động duy nhất chứng minh sẽ không thể phủ định thân phận làm người."* Ôm Meggie trong vòng tay, ông nhìn đôi mắt tràn đầy nước mắt, gương mặt bất động chỉ hơi rạn rở.

ông quan sát cái miệng hoa hồng hé mở, khẽ nói như trong hơi thở một lời sung sướng đến chính ông cũng ngạc nhiên.

Meggie giữ Ralph bằng hai tay, cả hai chân nữa, như một sợi dây êm dịu, mượt mà, ray rứt buộc chặt Ralph vào nàng. Ralph đặt cằm vào chỗ trống của vai nàng, má Ralph áp vào má Meggie, bắt chước sự đòi hỏi điên dại của người đàn ông đang vật lộn với số mệnh của mình. Như bị cuốn hút theo cơn lốc, Ralph buông tay, chìm đắm trong bóng tối dày đặc, tiếp đó là một thứ ánh sáng lóa mắt. Trong một lúc ông bơi trong ánh mặt trời rồi cái sáng rực ấy mờ dần chuyển sang màu nâu và tắt lịm. Như thế, đó là đàn ông và ông không thể làm khác hơn. Nhưng điều đó không phải là nguồn gốc của sự đau khổ mà chính là Ralph không chịu đựng được ý nghĩ ông phải xa Meggie một khi đã chiếm đoạt nàng. Tạo ra một Meggie cho riêng mình, Ralph đã bầu vùi nàng như một người chết đuối bám vào một thanh gỗ giữa biển rộng bao la. Rồi không bao lâu, thật nhẹ nhàng Ralph trôi lên mặt biển, vượt lên trên một đợt sóng dâng cao rồi lại ngã quy trước số mệnh không thoát ra được, số mệnh của một người đàn ông.

Meggie sung sướng tốt cùng, trước đây nàng chưa bao giờ được sung sướng như thế. Ngay giây phút Ralph đưa nàng lên giường thì cũng là lúc bài ca thân xác cất cao, tất cả như quay cuồng: cánh tay, bàn tay, làn da và sự thỏa mãn trọn vẹn. "*Tôi sinh ra cho anh ấy và chỉ cho anh ấy mà thôi... Chính vì thế mà tôi có rất ít cảm giác với Luke*". Meggie trầm nghĩ. Khi Ralph thức dậy, Meggie đọc thấy trong đôi mắt màu xanh của ông vẫn một tình yêu đã từng sưởi ấm, đã từng mang lại cho nàng một thứ ước mơ từ khi còn thơ ấu. Đồng thời Meggie cũng nhận ra bóng dáng của sự mệt mỏi không phải của thể xác mà của tâm hồn. Lâu nay Ralph vẫn nghĩ suốt đời mình sẽ không khi nào ông thức dậy bên cạnh một người đàn bà. Giây phút này tràn đầy âu yếm hơn cả lúc gần gũi trước đó, dấu hiệu của những tình cảm khắng khít và mặn mà. Meggie ơi! Em đã đứng ngay giữa đường để chỉ cho anh thấy lòng tự hào của một linh mục như anh sai lầm và chủ quan đến mức nào; cũng như Lucifer anh đã sa xuống địa ngục.

Ngày tiếp theo ngày, đêm tiếp theo đêm. Ngay cả những trận mưa to cũng khoác lên một vẻ đẹp, là cơ hội để đi dạo mà không cần mặc gì hết, để được nghe những tiếng tí tách trên mái tôn, nước cũng ấm và mỏng trón như ánh nắng mặt trời. Và khi mặt trời ló dạng thì hai người rảo bước trên đảo, ướm người ra tắm nắng, đùa với sóng; và Ralph tập cho Meggie bơi. Thỉnh thoảng, khi Ralph không hay mình bị chú ý, Meggie nhìn Ralph nòng nài, cố khắc ghi lại từng nét một trong trí nhớ của nàng. Meggie nhớ lại dù nàng thương Frank biết bao nhưng sau đó khi xa nhau hình ảnh của người anh yêu mền mừ nhạt với thời gian. Nàng nhìn đôi mắt, mũi, miệng, hai bên thái dương bạc trắng tương phản với những lọn tóc đen, thân hình khỏe và chắc nịch vẫn thon và giữ được sự cường tráng của tuổi trẻ, dù rằng Ralph đã mất đi phần nào sự mềm mại. Và nếu quay lại, bắt gặp Meggie đang đắm đuối nhìn mình, thì Ralph biết rằng ông cũng đang nhìn Meggie chứa đựng sự đau khổ căm lạng, một chuyển biến buồn bã như sắp xảy đến. Meggie nhận ra cái thông điệp kín đáo ấy: đã đến lúc Ralph phải ra đi, trở về với Giáo hội, trở về với những bổn phận và trách nhiệm của chàng. Rất có thể Ralph sẽ không bao giờ có được trạng thái tinh thần như xưa nhưng chàng sẽ có đầy đủ khả năng để phục vụ. Vì rằng chỉ có những ai đã từng bị trượt té mới hiểu biết những cam go của con đường đi tới.

Một buổi chiều, lúc mà mặt trời xuống khá thấp nhuộm đỏ cả vùng biển và làm nháy múa thứ ánh sáng màu vàng rực rỡ của những đồi cát và bãi san hô, lúc hai người đang nằm dài trên bãi thì Ralph quay đầu về phía Meggie:

- Meggie, anh chưa bao giờ thật hạnh phúc mà cũng chẳng bao giờ thật đau khổ.
- Em biết, Ralph.
- Vâng, anh tin em. Phải chăng chính vì thế mà anh yêu em? Em không có gì thật đặc biệt Meggie à, thế nhưng không giống bất cứ một ai khác. Anh yêu em, Meggie!
- Anh phải đi ngay à?
- Ngày mai, Bất buộc như thế. Tàu của anh phải đến Genoa trong tuần này.
- Genoa?
- Ừ, anh phải đi Roma. Chắc phải ở lại đó rất lâu. Có thể luôn cả những năm tháng còn lại của đời anh. Anh cũng chưa biết rõ.
- Anh đừng lo, Ralph. Em sẽ không tìm cách giữ anh lại đâu. Với em cũng thế, thời gian nghỉ ở đây cũng sắp hết, rồi đây em sẽ chia tay với Luke và trở về Drogheda.
- Ô, Meggie! Đâu phải do những gì vừa xảy ra, đâu phải do anh phải không?
- Không, dĩ nhiên là không, nàng khẳng định bằng những lời nói dối rất thành khẩn. Luke chẳng cần em. Em không gây một mất mát nào cho anh ấy. Nhưng em cần một mái nhà, một gia đình và từ này em nghĩ rằng

Drogheda sẽ giúp em có được những điều ấy. Thật là bất công nếu cứ để Justine đáng thương lớn lên trong một gia đình mà mẹ nó đang là đày tớ gái, dù cho Anne và Ludie không hề cư xử với em như thế.

- Anh sẽ viết thư cho em, Meggie.
- Không, anh đừng viết gì cả. Anh tưởng rằng em cần những lá thư của anh sau khi chúng ta đã sống với nhau như thế này? Em không muốn một điều gì không hay xảy ra cho anh; những lá thư của anh có thể không được giữ kín đáo. Tốt hơn là anh đừng viết thư cho em. Nếu một mai anh về Úc, thì tự nhiên anh sẽ đến thăm Drogheda, nhưng em nói trước với anh, Ralph à, lúc ấy anh phải suy nghĩ kỹ trước khi quyết định. Trên thế gian này chỉ có hai nơi mà em được ưu tiên trước Chúa... Ở đây, Matlock và ở Drogheda.

Ralph kéo sát Meggie vào lòng, vuốt ve mái tóc của nàng.

- Meggie, trong tận đáy lòng anh ước ao được lấy em làm vợ, mãi mãi không xa lìa em. Anh không muốn chia tay em... Và một cách nào đó, mãi mãi anh không muốn được giải thoát khỏi em. Phải chi đừng bao giờ anh đến Matlock. Nhưng chúng ta đã không thể thay đổi được số phận của mình, biết đâu như thế vẫn tốt hơn. Anh đã tự khám phá được một số điều kín đáo mà trước đây chưa bao giờ anh để lộ ra và anh cũng không cần phải đối diện với những điều đó nếu anh không đến đây. Dù sao vật lộn với cái đã biết vẫn hơn cái chưa biết, đúng là một ẩn số. Anh yêu em. Anh đã luôn luôn yêu em và anh sẽ mãi mãi yêu em. Em đừng quên điều đó.

Hôm sau, Rob xuất hiện lần đầu tiên từ khi ông ta đưa Ralph đến đây. Rob kiên nhẫn chờ đợi hai người chia tay nhau.

- Tạm biệt em, Meggie.
- Tạm biệt anh, Ralph.
- Em nhớ giữ gìn sức khỏe.
- Vâng, anh cũng thế.

Ralph nghiêng đầu ôm hôn Meggie; mặc dù rất kiên quyết; nàng vẫn bấu chặt Ralph; nhưng khi Ralph gỡ đôi cánh tay Meggie đang quấn chặt lấy ông thì nàng rút tay lại đặt ra phía sau lưng và đứng yên như thế, Ralph bước lên xe và trong khi Rob cho xe lui, Ralph vẫn nhìn thẳng phía trước, không hề quay lưng nhìn về hướng ngôi nhà sàn nơi đó có Meggie đang một mình trông theo. "*ít có người đàn ông nào đủ can đảm làm như thế*" Rob nghĩ thầm. Chưa bao giờ Rob thấy đôi mắt của ai lại vừa nhận bản lại vừa buồn như thế. Sự kiêu kỳ xa vắng đã vĩnh viễn xóa đi trong cái nhìn của Tổng giám mục Ralph de Bricassart.

Khi Meggie trở lại Himmelhoch, Anne biết trước rằng chị không còn giữ được Meggie ở lại với mình. Vẫn là một Meggie đó nhưng bây giờ đã rất khác. Meggie bế Justine trên tay một cách âu yếm như thể chỉ đến bây giờ nàng mới hiểu được đứa con gái có ý nghĩa như thế nào với nàng. Meggie vừa khẽ ru con vừa nhìn chung quanh, cười với Anne một cách triu mến.

- Không làm sao em cảm ơn chị cho hết, Anne ạ.
- Cảm ơn về chuyện gì?
- Về chuyện nhờ chị mà Ralph đã gặp em ở Matlock. Em hết sức mang ơn chị. Trước đây như chị biết, em đã quyết định tiếp tục ở với Luke. Nhưng bây giờ, em sẽ trở về Drogheda và sẽ ở đó mãi mãi.
- Chị rất tiếc phải xa em và càng buồn hơn phải xa Justine, nhưng chị lại rất mừng cho hai mẹ con. Luke chẳng mang lại điều gì tốt đẹp cho em và Justine cả.
- Chị có biết hiện giờ anh ấy ở đâu không?
- Luke đã trở lại nhà máy lọc đường. Anh ta chặt mía gần Ingham.
- Em phải đi tìm anh ấy và phải tìm cách ngủ với anh ấy. Em đã bị trễ hai tuần. Kinh nguyệt của em rất đúng.

Chắc chắn em đang có thai, Anne à.

- Lạ Chúa! Anne kêu lên, trở mắt nhìn Meggie như mới gặp lần đầu. Rất có thể chỉ là dấu hiệu giả thường có ở người phụ nữ, Anne lấp bắp trong miệng.

Nhưng Meggie lắc đầu với vẻ quả quyết.

Chuyến tàu hỏa đi Ingham chậm chạp và lắc lư, chỉ có ý nghĩ về đứa con trong bụng là của Ralph mới giúp Meggie đủ can đảm tìm Luke. Nếu không có mầm sống mới mà nàng biết chắc đang tượng hình thì việc ngủ với Luke giữa lúc này là một tội lỗi không thể tha thứ với chính mình. Nhưng vì con của Ralph, nàng sẵn sàng bắt tay với cả quỷ sứ. Trong thực tế, dự tính của Meggie không phải dễ thực hiện, nàng hiểu điều đó. Nhưng nàng đã tính toán rất kỹ và lạ thay chính Ludi cũng đã góp ý cho Meggie trong vụ này.

Xế chiều thứ bảy, Meggie đến Ingham và đăng ký thuê phòng ở một khách sạn bên ngoài có vẻ khá nhất. Sau khi cất vali, Meggie trở xuống phòng tiếp khách tìm điện thoại. Nàng gọi được trại Brann nơi nhóm của Luke đang làm việc, nhờ người nhắn lại với Luke là vợ anh vừa đến Ingham và muốn gặp anh. Ngay sau đó Meggie trở lên phòng, đột nhiên cảm thấy mất bình tĩnh và sợ hãi. Suốt cuộc hành trình nàng đã suy nghĩ đến cách nào hiệu nghiệm nhất để đạt mục đích. Tuy vậy nàng vẫn không tự tin ở mình. Trong cái không khí nóng rực và ẩm thấp, Meggie vừa run rẩy vừa cởi hết quần áo và nằm dài trên giường, mắt nhắm lại, đầu óc ám ảnh bởi ý nghĩ làm sao để bảo vệ cho được đứa con của Ralph.

Luke đến khách sạn lúc chín giờ tối. Ludi đã tiên đoán đúng. Vào cuối tuần, Luke thanh thản, tỏ ra dễ chịu và cảm thấy thích thú có một sự thay đổi nào đó trong chương trình giải trí của mình. Khi con trai của ông chủ Brann chuyển lại lời nhắn của Meggie tại lán trại, Luke vừa rửa chén đĩa xong, định đạp xe xuống Ingham nhập với bọn của Arne dự cuộc vui chơi thường lệ tối thứ bảy. Vì vậy Luke đón nhận tin này vui vẻ, viễn ảnh gặp lại Meggie được xem như một dịp đổi chương trình. Từ lúc nghỉ ở Atherton về, anh ngạc nhiên thấy mình thỉnh thoảng thèm muốn Meggie dù công việc hàng ngày có làm anh kiệt sức. Cái điệp khúc - nhà, tổ ấm, gia đình - là điều duy nhất làm cho anh phát chán và ngăn trở anh đi Himmelhoch gặp Meggie mỗi khi anh có việc đến vùng lân cận Dunny. Trước khi đến khách sạn, Luke thận trọng đi tìm mua bao cao su phòng ngừa nhưng tất cả cửa hàng dược phẩm đều đóng cửa. Khi anh bước xuống xe, một phần háng hái đã biến đi nhưng anh nhún vai: đành phó thác cho sự may rủi vậy! Chỉ một đêm thôi và nếu có một đứa con, biết đâu với chút may mắn lần này nó sẽ là một thằng con trai.

Meggie giật mình, đầu óc căng thẳng khi nghe Luke gõ cửa phòng. Nàng nhảy xuống giường và đến gần cửa.

- Ai đó?
- Luke

Nàng vặn chìa khóa và mở hé cửa, nép mình sang một bên. Luke đã bước vào, nàng thận trọng đóng cửa lại rồi lặng lẽ đứng nhìn Luke. Luke ngắm Meggie. Ngực nàng nở nang hơn, hấp dẫn hơn bao giờ. Hai núm vú đổi màu nhợt nhạt sang màu đỏ sậm từ khi nàng sinh con. Nếu anh ta cần có một sự kích thích thì với bộ ngực hấp dẫn này đã quá đủ.

Anh bước tới, nhắc bổng nàng lên và đặt nàng xuống giường. Khi trời đã sáng, nàng vẫn chưa nói một lời nào với Luke. Ngồi ở mép giường, nàng tỏ ra xa cách kỳ lạ với Luke. Anh ta vờn vai một cách lười biếng, miếng ngáp rồi tăng hăng:

- Này, cái gì đã thúc đẩy em đến Ingham hở Meggie? Anh ta hỏi.

Nàng quay lại, nhìn Luke với đôi mắt tràn đầy khinh bỉ.

- Hả, cái gì đã thúc đẩy em đến đây? Luke lặp lại câu hỏi, giọng hơi bực bội.

Vẫn không trả lời, cái nhìn chăm chăm không thay đổi, Meggie không muốn nói lời nào. Nhưng rồi đôi môi hơi hé mở, Meggie mỉm cười:

- Em đến đây để báo với anh, em sẽ trở về Drogheda, nàng chỉ nói ngắn gọn có thế.

Trong một lúc, Luke không tin lời Meggie, anh ta nhìn nàng kỹ hơn và nhận ra rằng nàng không đùa.

- Tại sao vậy?, Anh ta hỏi.

- Em đã nói trước với anh chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh đi Sydney mà không mang em theo, Nàng nói.

Luke chưa hết ngạc nhiên:

- Nhưng đó là chuyện xảy ra mười tám tháng trước đây và sau đó anh đã đưa em đi nghỉ mát! Bốn tuần ở Atherton rất tốn kém. Do đó anh không thể đưa em đi Sydney được.

- Từ đó đến nay anh đã đi Sydney hai lần, hai lần đều không có em, nàng tiếp tục nói. Lần đầu, em có thể thông cảm với anh vì em đang mai thai Justine, nhưng Chúa cũng dư biết rằng em sẵn sàng đi nghỉ vào mùa mưa, tháng giêng.

- Trời ơi!

- Anh là một thằng hà tiện hết cỡ, Luke à, Giọng Meggie nhẹ nhàng hơn. Anh có một sản nghiệp hai mươi ngàn bảng, tiền ấy của em hoàn toàn, thế mà anh lại keo kiệt từng đồng vì sợ xài phí nếu có em trong chuyến đi Sydney. Anh và đồng tiền của anh làm em phát bệnh!

- Anh có đựng vào đó đồng xu nào đâu! Anh ta hét lên. Tiền ấy nằm trong ngân hàng tất cả, không thiếu một xu và tuần nào anh cũng bỏ thêm vào.

- Vâng, đúng thế. Nó ở trong ngân hàng, ở cái nơi mà nó sẽ mãi mãi ở đó. Anh không hề có ý định xài đến nó phải không? Anh chỉ muốn sùng bái nó như sùng bái con bò vàng. Hãy thú nhận như thế đi Luke. Anh là người keo kiệt. Và hơn thế ấy nữa anh là một thằng ngu hết chỗ nói! Đối xử với vợ và con gái mà con thua cả

đối với con chó. Anh không cần biết đến sự có mặt của vợ con, chứ đừng nói chi đến những nhu cầu của hai mẹ con em. Đồ ích kỷ, đẹp trai mà chẳng ra cái thứ gì, đồ đều!

Mặt tái xanh, người run lên, Luke tìm lời lẽ để trả lời. Sự bất công trong các lời buộc tội của Meggie làm cho Luke bối rối, nhưng anh vẫn tự tin về ý đồ trong sáng của mình. Rất là đàn bà, Meggie chỉ nhìn thấy cái vẻ bên ngoài, hoàn toàn không nhận ra ý định tốt đẹp tiềm ẩn bên trong Luke.

- Meggie ơi! Luke kêu lên giọng đầy ngạc nhiên vừa thất vọng vừa nhẫn nhục. Anh có bao giờ đối xử tệ với em đâu. Không, không bao giờ! Không một ai có thể bảo rằng anh xử sự tàn nhẫn với em. Không một ai! Em được ăn uống đầy đủ, có một mái nhà, mùa đông được sưởi ấm...

- Ủ, phải rồi! Nàng cất ngang. Về chuyện đó em thừa nhận. Đúng là em không bao giờ bị cồng rét, nhưng cũng chưa bao giờ em thấy người em nóng lên như lúc này. Đúng là em đang nói chuyện với bức tường.

- Anh cũng có thể nói ngược lại như thế.

- Anh cứ nói đi, Meggie đáp lại lạnh lùng, nàng bước xuống giường mặc quần áo vào. Em không đòi hỏi chúng ta ly dị, nàng nói tiếp. Em không có ý định tái giá. Còn về phía anh nếu anh muốn ly dị, thì anh biết em ở đâu để tìm. Về mặt pháp lý, em là người có lỗi phải không? Vì em bỏ anh... hay ít ra theo cái nhìn của pháp luật là thế.

- Meggie, anh không hề bỏ em, Luke nhấn mạnh.

- Anh có thể giữ lại cho anh số tiền hai chục ngàn bảng của em. Nhưng anh sẽ không có thêm một đồng xu nào của em nữa. Các lợi tức riêng của em được em dùng để nuôi Justine và biết đâu nuôi thêm một đứa con khác nếu em được may mắn.

- Thì ra đó là mục đích của em! Luke giận dữ. Tất cả điều em đeo đuổi là có thêm một đứa con nữa phải không? Chính vì thế mà em đã đến đây. Một tiếng hát của con thiên nga, một món quà nhỏ của thằng này để em mang về Drogheda! Với em, thằng này chỉ là một con ngựa giống! Lạy Chúa, còn gì khôi hài hơn!

- Phần đồng phụ nữ nhìn bọn đàn ông dưới góc độ ấy, Meggie nói giọng không có vẻ gì là tinh nghịch. Anh bực tức về tất cả những gì ở em phải không Luke và như thế anh càng không hiểu gì hết. Hãy tỏ ra một người chơi bạc trắng thán. Trong ba năm rưỡi, em đã mang lại cho anh nhiều tiền hơn là anh kiếm được nhờ chặt mía. Nếu em có thêm một đứa con, anh cũng khỏi phải bận lòng gì. Kể từ giây phút này, em mãi mãi không muốn gặp lại anh nữa, cho tới khi nào em còn sống.

Nàng mặc quần áo, cầm ví tay và xách chiếc vali nhỏ để gần cửa. Tay đặt lên quả đấm cửa, Meggie quay lại.

- Anh cho phép em có lời khuyên nhỏ với anh, Luke à. Nó rất có ích sau này nếu anh lấy một người phụ nữ khác, lúc mà anh đã quá già và mệt mỏi để tiếp tục hiến mình cho cây mía... Anh cần biết rằng anh hỗn như một con khỉ. Anh há miệng to quá, anh giống con trăn muốn nuốt chửng những người phụ nữ. Anh làm cho em phát ốm, Luke! Luke tự cao tự đại, anh chẳng ra làm sao cả!

Sau khi Meggie đi rồi, Luke yên lặng ngồi trên mép giường, mắt nhìn chăm chăm cánh cửa khép kín. Nhưng rồi anh đứng lên nhún vai và vội vàng mặc quần áo. Nếu sửa soạn thật nhanh thì kịp nhảy lên một xe tải và trở về lán trại gặp Arne và bè bạn. Thằng bạn lâu năm tốt bụng Arne! Đàn ông, thật ngu ngốc. Đi ngủ với một phụ nữ cũng thích đấy, nhưng sống với những thằng bạn trai thì vẫn thích hơn!

Không muốn báo trước cho ai ngày trở về, Meggie đến Drogheda trên một chiếc xe chở thư cùng với lão Bluey Williams; Justine nằm trong chiếc nôi bằng mây đặt trên nệm. Drogheda, Drogheda! Bạch đàn và những cây hồ tiêu khổng lồ, êm ả đầy tiếng ong kêu. Bên này là những súc vật và những ngôi nhà tường bằng đá, và sỏi màu nhạt; bên kia là những thảm cỏ xanh đẹp lạ kỳ bao quanh tòa nhà lớn. Mùa thu trong vườn đầy hoa nào là quế trúc, thược dược và nhiều loại cúc, đây đó đầy những hoa hồng. Từ con đường trải sỏi phía sau nhà, bà Smith nhón chân nhìn ra, miêng há hốc, cười vui rồi bật khóc. Minnie và Cat chạy ào ra xe, Drogheda đúng là một tổ ấm, ở đây mãi mãi là trái tim của Meggie.

Fiona bước ra khỏi nhà xem có chuyện gì ồn ào như thế.

- Thừa mẹ, con đã trở về.

Không có chuyện gì có thể gây xáo động đôi mắt màu nâu ấy, đôi mắt giờ đây đã già dặn hơn. Meggie nhận ra ngay. Mẹ nàng vui mừng; có điều là bà không biết bày tỏ sự vui mừng ấy ra sao?

- Con đã bỏ Luke?

Fiona hỏi lớn vì nghĩ rằng Smith và những người giúp việc đều có quyền được biết điều đó.

- Thừa vâng. Con sẽ không trở lại với Luke nữa. Anh ấy không muốn có một mái nhà, không đếm xỉa đến những đứa con, và cũng không cần một người vợ.

- Những đứa con?

- Vâng mẹ ạ, con đang chờ sinh đứa thứ hai.

Nhiều tiếng ô, ạ ngạc nhiên vang lên từ phía những người giúp việc và Fiona. Mẹ nàng nói ngay với giọng cân nhắc nhưng vẫn không giấu được niềm vui.

- Nếu thằng đó nó không cần con thì con hoàn toàn có lý do trở về mái nhà xưa. Ở đây mọi người sẽ lo cho con. Phòng cũ của Meggie nhìn ra bãi chẵn chính đầy những hoa, phòng kế bên dành cho Justine và đứa bé sẽ ra đời. Ồi, thật dễ chịu làm sao được sống ở tại nhà mình!

Bob rất vui mừng gặp lại em gái. Càng ngày Bob càng giống Pady, lưng hơi khom, da sạm đỏ dưới ánh nắng mặt trời. Tối hôm đó, cả gia đình Cleary có mặt đầy đủ chuyển một xe tải ngũ cốc vào kho mà Jims và Patsy vừa mua từ hợp tác xã Gilly về. Thoạt đầu Meggie được phân công trông chừng các bãi chẵn gần nhất. Con ngựa sắc hồng và con ngựa thiến đã chết. Bob tìm Martin King hỏi mua hai con khác. Kể cũng lạ, cái chết của con ngựa sắc hồng gây cho Meggie ấn tượng dữ dội hơn cả khi xa cách Ralph bởi đây chính là con ngựa chàng thường cỡi.

Khi bụng trở nên nặng nề không thể lên lưng ngựa nữa, Meggie ở nhà với bà Smith, Minnie và Cat, may và đan những chiếc áo chuẩn bị cho đứa bé đã bắt đầu cựa quậy. Thằng bé (nàng tin chắc là con trai) phải chẳng hợp với nàng hơn Justine, do đó nàng không cảm thấy bị hành hạ và vui sướng chờ đợi ngày ra đời của con. Justine biết đi và biết nói rất sớm, vào lúc mới chín tháng. Nhưng có điều thật khó hiểu ở Justine là cô bé không bao giờ cười. Bà con ở Drogheda ai ai cũng tìm cách làm cho Justine vui, nhưng chẳng ai làm được điều đó. Đúng là Justine vượt qua bà ngoại về sự nghiêm nghị bẩm sinh ấy.

Ngày một tháng mười, Justine được mười sáu tháng thì con trai của Meggie chào đời tại Drogheda, sớm hơn bốn tuần lễ. Meggie sinh rất nhanh, không đau đớn như lần sinh trước. Thằng bé thật đẹp! Chiếc lưng dài, thon thả, tóc hung, mắt xanh lơ. Đúng là đôi mắt của Ralph, bàn tay của Ralph, cái mũi, miệng và bàn chân cũng của Ralph. Meggie mừng thầm khi nghĩ rằng Luke cũng có vóc dáng tương tự và những nét gần giống Ralph.

- Con đã chọn cho nó một cái tên chưa? Fiona hỏi trêu mếu và tỏ ra say mê thằng bé.

- Con sẽ đặt cho nó tên Dane

- Cái tên nghe quái lạ! Tại sao con lại chọn tên ấy? Có phải vì đó là tên phổ biến trong dòng họ Ó Neill? Mẹ tưởng rằng con đã dứt khoát với dòng họ Ó Neill rồi mà?

- Cái tên Dane không dính dáng gì với Luke cả thưa mẹ. Đó là tên của chính thằng bé, chứ không phải của ai khác. Con đã đặt cho con gái tên Justine vì con thích tên đó và cũng vậy con đã đặt tên Dane.

Ngắm nhìn thằng bé mắt nhắm, lông mi dày lấp lánh màu vàng ánh, chân mày lông tơ, hai má nhỏ có vẻ háu ăn, Meggie nghe dâng lên trong lòng một tình yêu mãnh liệt và không hiểu sao cùng lúc ấy nàng cảm thấy nhói lên một nỗi xót xa trong lòng. *"Dane sẽ lấp đầy sự trống của đời tôi. Nó phải làm điều đó vì ngoài nó tôi không còn có ai khác. Ralph, anh đã yêu Chúa hơn yêu em và cũng chính vì Chúa mà anh sẽ không bao giờ biết em đã đánh cắp cái gì của anh cũng như đã đánh cắp cái gì của Chúa. Em sẽ không bao giờ nói cho anh biết về Dane. Ồi, con yêu quý của mẹ! (Nàng đặt thằng bé nằm êm ả trên những chiếc gối để nhìn rõ hơn gương mặt nhỏ đẹp tuyệt vời ấy). Con thương yêu của mẹ! Con là của riêng mẹ và mẹ sẽ không bao giờ giao con cho bất kỳ ai khác, nhất là ba con, một người, không có quyền nhìn nhận con. Như thế có tuyệt không hở con?"*

Chương 31

Chiếc tàu cập bến cảng Genoa đầu tháng tự Tổng giám mục De Bricassart đặt chân lên một nước ý tràn ngập ánh nắng mùa xuân Địa Trung Hải. Liên đó, ông lên tàu hỏa đi Roma. Nếu ông muốn, Vatican gửi đến một chiếc xe với tài xế để đưa ông về, nhưng ông sợ lại chứng kiến cảnh Giáo hội một lần nữa đóng cửa với ông, do đó ông muốn đẩy lùi thời điểm thử thách ấy càng lâu càng tốt. Thành phố Vĩnh Cửu. Nó mang đúng cái tên của nó, ông vừa nghĩ thầm vừa nhìn qua cửa kính xe taxi. Những lầu chuông và những vòm giáo đường, những quảng đường đầy chim bồ câu, những đài nước uy nghi, những hàng cột Roma đặt trên những nền ăn

sâu hàng bao thế kỷ, với ông, tất cả những thứ đó không đáng chú ý. Đối với ông điều quan tâm duy nhất là Vatican với những phòng tiếp tân lộng lẫy và những căn phòng riêng trông có vẻ khắc khổ.

Một tu sĩ dòng Saint Dominique hướng dẫn Ralph đi dọc theo những đại sảnh lát đá cẩm thạch, ngang qua vô số những bức tượng bằng đồng, bằng đá, tất cả xứng đáng có một vị trí trong viện bảo tàng. Phía sau là rất nhiều tranh được vẽ trên bức tường vĩ đại, tác phẩm của Giotto, Raphael, Botticelli và Fra Angelico. Trong căn phòng màu vàng ngàn sáng chói, nổi bật lên là màu sắc của những bức tượng, những bức tranh, bàn ghế và thảm đều được đưa về từ Paris, Hồng Y Di Contini Verchese tiếp Ralph.

Tổng giám mục De Bricassart quỳ xuống, hôn chiếc nhẫn.

- Con hãy ngồi xuống đây Ralph.
- Thưa Đức Hồng Y, con muốn được xưng tội.
- Khoan đã! Trước hết chúng ta phải nói chuyện với nhau bằng tiếng Anh. Ở đây tai vách mạch rừng nhưng cũng may, rất hiếm tai nghe được tiếng Anh. Con hãy ngồi xuống đây Ralph.Ồ, thật là thú vị gặp lại con. Vâng con, ta càng thấy những lời cố vấn khôn ngoan, tư tưởng hợp lý và quan niệm rất hay về tình bạn... cần thiết như thế nào đối với ta. Cho tới nay chưa có người phụ tá nào ta có thể dành một phần nhỏ thời gian mà ta dành cho con.

Sự mệt mỏi kinh khủng mà Ralph đã trải qua mấy tuần lễ bỗng nhiên như cất khỏi đôi vai của ông; ông tự hỏi tại sao mình lại lo ngại quá nhiều về cuộc gặp gỡ này trong khi tận đáy lòng, Ralph dự biết rằng ông sẽ được thông cảm và tha thứ. Nhưng vấn đề không phải ở chỗ đó. Ông thấy mình đã làm thất vọng một người quá tốt, một người bạn đúng nghĩa của mình. Ralph phải đối đầu với một con người trong sáng trong khi chính mình không còn trong sáng nữa.

- Ralph, chúng ta là những người tu hành nhưng không chỉ là như thế; chúng ta không thể thoát khỏi số mệnh của bản thân mặc dù chúng ta khao khát những cái gì đó rất tuyệt đối. Chúng ta là những con người với những yếu đuối và sai sót của con người. Ta đoán trước sẽ không có điều gì trong những điều con sẽ kể cho cha nghe lại làm vẫn đục hình ảnh mà ta đã có về con trong suốt những năm chúng ta cùng sống chung nhau. Dưới mắt ta cũng sẽ không có điều gì có thể làm mất uy tín của con và làm mờ nhạt tình cảm mà ta đã gửi gắm cho con. Trong yếu đuối của chúng ta, về thân phận con người, nhưng ta biết rằng rồi đây con sẽ hiểu vì tất cả chúng ta cuối cùng đều hiểu như thế, ngay cả Đức Thánh Cha là người khiêm tốn và nhân từ nhất cũng hiểu như thế.
- Con đã không giữ lời khấn nguyện của con, thưa Đức cha. Không dễ dàng tha thứ đâu. Đó là tội phạm thượng.
- Từ nhiều năm nay con đã phạm lời khấn nguyện sống thanh bạch khi nhận gia tài bà Mary Carson. Điều đó đã làm cho chúng ta xa rời sự trong sáng và sự vâng lời Chúa phải không?
- Như thế cả ba lời khấn đều bị vi phạm, thưa Đức cha
- Ta vẫn thích được con gọi bằng Vittorio như xưa. Ta không lấy làm khó chịu mà cũng chẳng thấy có gì phải buồn lòng. Tất cả những chuyện ấy đều là ý muốn của Chúa, và ta nghĩ rằng rất có thể đây là một bài học lớn mà con nên nhận lấy với một thái độ từng tự hành hạ mình quá đáng. Những ý định của Chúa không phải đều dễ hiểu. Nhưng ta nghĩ rằng con đã hành động không dễ dãi, rằng con không đầu hàng trước khi đã đấu tranh. Ta rất hiểu con. Ta biết con rất tự phụ, coi trọng địa vị tu sĩ của mình, rất ý thức về nỗi khát khao tìm đến cái gì đó rất tuyệt đối. Do đó có thể con cần một bài học như thế để hạ bớt sự kiêu căng của con, để cho con hiểu rằng trước hết con chỉ là một con người, cho nên nó sẽ không bao giờ được nhào nặn hoàn thiện như con nghĩ. Có phải như thế không?
- Thưa đúng thế. Con thiếu sự khiêm tốn và con có cảm tưởng, hiểu theo cách nào đó, con muốn trở thành Chúa Trời. Con phạm tội rất nặng và không thể tha thứ. Con không thể tha thứ cho chính con, vậy thì làm sao con hy vọng sự tha thứ của Chúa?
- Lại kiêu căng nữa rồi, Ralph à! Kiêu căng! Quyền tha thứ không thuộc về con, con vẫn chưa hiểu điều đó sao? Chỉ có Chúa mới có quyền tha tội. Chỉ có Chúa mà thôi. Và Chúa sẽ tha tội cho những ai biết ăn năn chân thành. Chúa đã từng tha tội nặng hơn cho những vị thánh và cho cả những tên vô loại. Con tưởng rằng Lucifer không được tha tội sao? Nó đã được tha tội ngay khi nó chống lại Chúa. Số phận của nó - trở thành Chúa tể địa ngục - là chính nó chọn lựa chứ không phải do Chúa. Có phải chính nó đã nói: *"Thà ngự trị dưới địa ngục còn hơn là phụng sự trên thiên đàng."* Bởi rằng nó không chiến thắng nỗi sự kiêu căng của nó, nó không chấp nhận được ý muốn của nó khuất phục trước ý muốn của một ai khác, dù cho ai khác đó là Chúa. Ta không cho rằng con phạm một sai lầm giống như vậy, người bạn thân yêu của ta. Sự khiêm tốn là đức tính

duy nhất còn thiếu ở con, nhưng nó lại là đức tính chính yếu của một vị thánh... hay một con người vĩ đại. Cho tới khi nào con chưa chịu trả lại cho Chúa quyền tha tội thì con chưa đạt tới sự khiêm tốn thật sự.

Gương mặt đầy nghị lực của Ralph co rúm lại.

- Thừa vâng, con biết rằng Đức cha nói đúng. Con phải tuyệt đối chấp nhận con người hiện hữu của con, phải nỗ lực sửa mình mà không tự kiêu về mình. Con xin ăn năn; như vậy con sẽ xưng tội và chờ được tha tội. Con rất ăn năn và ăn năn thật sự, Ralph thở ra, đôi mắt của ông không giấu được sự xúc động trong lòng mà những lời lẽ ôn tồn đã thể hiện, Vittorio à, tuy nhiên, khi nghĩ lại, con thấy con không thể hành động khác hơn. Hoặc là con hủy diệt nàng, hoặc là con nhận lấy sự hủy diệt ấy về phần con. Lúc đó, con không có sự lựa chọn nào khác vì rằng con yêu nàng một cách chân thành. Hoàn toàn không phải lỗi ở nàng nếu con không tiếp tục từ chối nối dài tình yêu trên phương diện xác thịt. Thân phận của nàng đáng quan tâm hơn thân phận của con. Cho đến lúc đó, con cứ tự coi mình ở một vị trí cao hơn nàng vì con là kẻ tu hành và con coi nàng như một hạng người ít được quan tâm. Nhưng con hiểu ngay rằng con là người có trách nhiệm, về tình trạng hiện nay của nàng... Đáng lý, con phải tránh xa nàng khi nàng còn là một cô bé, nhưng con đã không làm như thế. Con đã đem nàng ần nấu trong trái tim con và nàng biết điều đó. Nếu con thật lòng muốn rút nàng ra khỏi cuộc đời con thì chắc chắn nàng cũng đã biết và con đã mất hết tất cả ảnh hưởng đối với nàng. Đức cha thấy, con có đủ lý do để mà ăn năn... Con đã thử tạo ra một tác phẩm nho nhỏ riêng của con.

- Có phải Hoa Hồng không?

- Thừa Đức cha, đâu còn ai khác nữa? Nàng là sự toan tính sáng tạo duy nhất của con.

- Nhưng Hoa Hồng có đau khổ không? Làm như thế có phải chẳng con tạo ra cho cô ấy nhiều đau khổ hơn là con hắt hủi cô ấy?

- Con không biết được, Vittorio Con rất muốn biết sự thật ra sao! Nhưng trong lúc này, con không thể hành động khác hơn. Hơn nữa chuyện ấy xảy ra... một cách tự nhiên. Tuy nhiên con nghĩ rằng con đã cho nàng cái điều nàng cần thiết, đó là ý thức về nhân cách phụ nữ của nàng. Ý con không phải nói rằng nàng không biết mình là một người phụ nữ, nhưng là chính con, con không nhận ra điều đó. Nếu khi con gặp nàng, nàng đã là một phụ nữ, thì mọi việc có lẽ đã diễn tiến khác hơn; nhưng rất tiếc con đã gặp nàng khi nàng là một cô bé.

- Con vẫn cho thấy mình tự phụ Ralph à và chưa sẵn sàng để được tha tội. Thật xót xa phải không? Ta xót xa mà nhìn thấy con quá nhân đạo để bị rơi vào sự yếu đuối của con người. Con có thật sự hành động với tinh thần hy sinh cao cả không?

Ralph giật mình. ông nhìn vào hai con mắt u buồn trước mặt và thấy trong đó phản chiếu hai gương mặt thật nhỏ với kích thước không nghĩa lý gì.

- Không, thưa Đức cha, Ralph nhìn nhận. Con là con người và với tư cách một con người con đã khám phá ở nàng một sự hoan lạc không thể chối cãi. Trước đây con hoàn toàn không biết rằng sự tiếp xúc với một người phụ nữ lại có kết quả như thế và nó lại là nguồn gốc của một sự khoái lạc sâu đậm như thế. Con muốn mãi mãi không bao giờ xa nàng, không phải chỉ vì vấn đề thân xác, mà đơn giản chỉ vì con thích ở gần nàng... nói chuyện với nàng, hay không nói chuyện, được ăn những món ăn do nàng nấu, cười với nàng, chia sẻ những suy nghĩ của nàng. Con cảm thấy thiếu vắng nàng mãi mãi khi con còn sống trên cõi đời này.

Có một điều gì đó xuất hiện trên gương mặt khổ hạnh, u buồn của Hồng Y và không hiểu sao khiến cho Ralph nhớ đến nét mặt của Meggie vào lúc hai người chia tay nhau. Nó phản ánh sự vững vàng của một con người bất chấp mọi nỗi khổ đau, buồn phiền, và vất vả để cứ nhìn ra phía trước mà đi. Con người ấy, mặc áo màu tím, bình thường tình cảm tưởng như chỉ dành riêng cho con mèo cái giống Abyssinian, đã biết gì về chuyện thầm kín của Ralph?

- Con không thể nào sám hối về những gì Meggie đã mang lại cho con, Ralph tiếp tục nói trước sự im lặng của Hồng y. Con chỉ sám hối vì đã vi phạm những lời nguyện hệ trọng và không thể quên. Con biết từ nay con không thể nào đến với công việc thuộc trách nhiệm của con như trước kia, nhất là với một nhiệt tình như xưa. Về điều này, con rất ăn năn. Nhưng về những gì liên quan đến Meggie thì...

Sắc mặt của Ralph thay đổi hẳn khi nhắc đến tên Meggie khiến cho Hồng Y phải quay về hướng khác để giấu đi những dằn vặt trong đầu ông.

- Sám hối những gì thuộc về Meggie chẳng khác nào con đã giết nàng, Ralph nói tiếp cùng lúc đưa bàn tay lên che hai mắt một cách mệt mỏi, Con không biết con nói có rõ ràng không hoặc lời nói của con có phản ảnh trung thực suy nghĩ của con không. Thừa Đức cha, con luôn cảm thấy gần như bất lực khi phải thể hiện bằng lời những tình cảm của con dành cho nàng.

Ralph ngồi hơi nghiêng người ra phía trước trong khi ánh mắt của Hồng Y Di Contini Verchese chiếu thẳng về phía Ralph. Ralph chú ý thấy hai bóng nhỏ của mình trong đôi mắt của Hồng Y hình như trở nên lớn hơn một chút. Đôi mắt của Vittorio như hai cái gương chúng chỉ phản chiếu những gì chúng thấy nhưng không để bất cứ điều gì người khác phát hiện những gì ẩn chứa trong đôi mắt. Ngược lại, đôi mắt của Meggie mở rộng để Ralph có thể đi thẳng vào tâm hồn nàng.

- Với con, Meggie như một phép lành. Đột ngột Ralph nói. Nàng là hình ảnh của một thứ thánh lễ khác.
- Đúng, ta hiểu. Hồng Y tán đồng và thờ dài. Con nhìn ra được một tình cảm như thế là tốt. Ta nghĩ, dưới mắt của Đức Thánh cha điều đó sẽ làm giảm nhẹ lỗi của con. Ta khuyên con nên xưng tội với cha Giorgio sẽ có lợi ích cho con hơn là với cha Guillermo. Cha Giorgio sẽ không hiểu lắm những tình cảm và lý lẽ của con. Còn cha Guillermo trực giác vốn không mạnh và có thể đánh giá không đúng những gì con thật sự ăn năn. Họ cũng là những con người, Ralph thân mến à, những con người lắng nghe lời xưng tội. Con đừng quên điều đó. Chỉ trong cái khung cảnh mục vụ mà họ làm chức năng của họ: nơi ở của Chúa. Ngoài ra họ cũng là những con người. Sự tha tội mà họ ban cho cũng là của Chúa nhưng tai mà họ nghe và đánh giá vẫn thuộc về con người.

Có người mang trà vào.

- Con thấy ngoài đường phố ở Genoa và Roma có rất nhiều người mặc áo sơ mi đen, Ralph nhận xét trong khi nhìn Hồng Y pha trà.
- Đó là những đám người của lãnh tụ Mussolini. Chúng ta phải đối đầu với một thời kỳ khó khăn, Ralph thân mến. Đức Thánh cha ra lệnh không để xảy ra sự đoạn giao giữa Giáo hội với chính quyền Ý và Người có lý trong mọi việc. Tình hình diễn biến thế nào nhân danh Chúa chúng ta vẫn phải giữ được tự do của mình để có thể trông nom các con chiên dù cho con chiên có bị chia rẽ trong một cuộc chiến tranh. Bất kể sự chọn lựa của con tìm thế nào, chúng ta bắt buộc phải luôn luôn giữ cho Giáo hội đứng trên mọi biến động, mọi chủ thuyết chính trị và những tranh chấp quốc tế. Ta muốn con gắn bó với ta vì ta nhận thấy những gì xuất hiện trên gương mặt con sẽ không bao giờ phản bội lại những suy nghĩ trong đầu ở bất cứ hoàn cảnh nào. Con đã là một nhà ngoại giao khi mới sinh ra.
- Con không nghĩ mình sẽ thành công - Tổng giám mục De Bricassart nói. Rồi đây không ai tán đồng thái độ của chúng ta và mọi phía sẽ lên án chúng ta
- Ta biết điều đó. Và Đức Thánh cha cũng biết. Nhưng chúng ta không thể hành động khác hơn. Tuy nhiên không có gì có thể cấm cản trong lòng chúng ta cầu nguyện cho Mussolini và Hitler sụp đổ nhanh chóng.
- Đức cha tin thật sự chiến tranh sẽ bùng nổ
- Ta không thấy có cách nào tránh khỏi.

Drogheda vừa có được nhiều radio. Nhờ các tiến bộ khoa học mà cuối cùng Gillanbone đã đặt một đài phát thanh. Mỗi sáng, Fiona, Meggie và Smith mở máy để nghe tin tức trong vùng và bản tin khí tượng. Khi đài phát thanh quốc gia thông báo rằng hôm thứ sáu 1-9-1939 Hitler đã xâm lăng Ba Lan, lúc ấy chỉ Fiona và Meggie có mặt ở nhà, nhưng cả hai đều không quan tâm trước tin này. Châu Âu ở đầu kia thế giới, chẳng dính dáng gì đến Drogheda, trung tâm của vũ trụ. Nhưng chiều ngày ba tháng chín, thủ tướng Úc Rober Gordon Menzies nói chuyện trên đài giải thích cho nhân dân hiểu được cuộc xâm lược Ba Lan cuối cùng đã buộc Anh tuyên chiến với Hitler và Úc không thể đứng ngoài cuộc xung đột. Sau bài diễn văn của thủ tướng Úc, Bob phát biểu:

- Nếu tính luôn Frank, gia đình chúng ta có tất cả sáu người đàn ông. Ngoại trừ trường hợp Frank, tất cả chúng ta đều được coi là thợ chăn nuôi do đó không được gọi nhập ngũ. Trong số thợ chăn nuôi thuộc quyền chúng ta hiện nay, theo tôi chỉ có sáu người muốn lên đường và hai người ở lại.
- Em muốn đăng ký nhập ngũ! Jack nói to lên, mắt sáng ngời.
- Em cũng thế, tiếng nói của Hughie.
- Và cả hai đứa tụi này nữa! Jims khẳng định thái độ của mình và cho cả Patsy
- Hợp lý hơn hết là Jims và Patsy vì cả hai trẻ nhất và ít kinh nghiệm nhất trong nghề chăn nuôi, và nếu nhập ngũ thì tất cả chúng ta đều là lính mới. Nhưng cả hai anh em đừng quên rằng mới mười sáu tuổi... Mặc dù Jims và Patsy phản đối nhưng lúc đó chưa có một thành viên nào của gia đình Cleary lên đường tòng quân. Phải chờ thêm một năm nữa, chiến tranh mới xâm nhập vào cái thế giới bé nhỏ Drogheda. Trong một năm đó, từng người một, các thợ chăn nuôi từ già trẻ lên đường nhập ngũ.

Đầu tháng sáu năm 1940, người ta được tin đoàn quân viễn chinh thuộc đế quốc Anh buộc phải rút khỏi Châu Âu qua ngã Dunkerque; những người tình nguyện vào lực lượng thứ hai Hoàng gia Úc đã đổ xô đến các trung

tâm tuyền mộ Trong số đó có Jims và Patsy cả hai đăng ký ở Dubbo nhưng được chuyển đến trại huấn luyện ở Ingleburn, ngoại ô Sydney. Gia đình có mặt đông đủ để tiễn Jims và Patsy lên tàu hỏa. Jims và Patsy được sung vào sư đoàn 9 Úc theo yêu cầu của họ và được gửi đến chiến trường Ai Cập đầu năm 1941 vừa kịp lúc tham gia vào trận Benghazi. Giữa lúc các lực lượng Anh rút lui trước áp lực của Afrika Korps - đoàn quân Đức quốc xã tinh nhuệ của tướng Rommel - thì sư đoàn 9 Úc được lệnh chiếm và giữ chiến堡 vệ Tobruk.

Trong khi đó tại Drogheda, Meggie nhận được thư của Luke cho biết hắn vẫn làm cái công việc đốn mía, Luke nói rõ trong thư cho Meggie an lòng đừng sợ anh ta bị nhập ngũ. Nội dung bức thư cho thấy Luke coi như chẳng có gì xảy ra sau cái ngày Meggie đã nói với hắn như tát nước vào mặt tại khách sạn ở Ingham. Với một nụ cười chán ngấy, Meggie lách đầu rồi ném lá thư của Luke vào giỏ giấy vụn.

Năm 1941 thật tệ hại cho Drogheda. Đây là năm thứ năm liên tiếp bị hạn hán. Meggie, Bob, Jack, Hughie và Fiona gần như bó tay. Tiền của trang trại Drogheda gửi trong ngân hàng vẫn đủ để mua thức ăn cứu sống những đàn cừu nhưng phần nhiều chúng lại không chịu ăn. Mỗi đàn cừu đều có một con đầu đàn, một thứ thủ lĩnh tự nhiên của chúng. Phải ép cho được con này chịu ăn thì các con còn lại mới ăn theo. Nhưng tình trạng nguy ngập đến nỗi có những lúc con cừu đầu đàn chịu ăn thế mà các con cừu còn lại vẫn không thèm ngó ngang đến thức ăn để sẵn trong các bãi. Trang trại Drogheda chỉ còn giữ được một người thợ chăn nuôi duy nhất.

Meggie phải có mặt bảy ngày trong một tuần ở các bãi chăn. Mặc dù Meggie dành rất ít thời giờ để chăm sóc Justine và Dane nhưng hai đứa trẻ vẫn được nuôi chu đáo. Nàng vẫn nghĩ lúc này Bob cần nàng nhiều hơn hai đứa con. Nhưng thật sự Justine và Dane rất thèm được mẹ ấm lòng gần gũi. Có khi cả tuần liền Meggie không thấy mặt con vì từ các bãi chăn về nhà lúc nào trời cũng đã tối sẫm. Thế nhưng mỗi lần ngắm nhìn Dane, lòng Meggie xao xuyến lạ lùng. Thật là một thằng bé tuyệt vời, hình như luôn luôn mỉm cười với mẹ. Ở Dane thoát lên sự hân hoan và tự tin kết hợp với sự nghiêm nghị của người lớn. Ít có chuyện gì có thể làm cho nó giận dữ. Dưới cái nhìn của Meggie có những lúc nó giống Ralph một cách đáng kinh ngạc nhưng rất may không ai chú ý điều này. Ralph đã rời Gillanbone từ lâu. Justine rất yêu em. Dane muốn gì Justine cũng chiều. Khi Dane mới biết đi chập chững, Justine không rời em một bước. Thiếu mẹ, Justine và Dane càng gần bó với nhau.

Chương 32

Ngày Giáng Sinh năm 1941, Hồng Kông thất thủ. Sau đó tin quân Nhật đã đổ bộ lên Mã Lai và Phi Luật Tân. Rồi ngày 8 tháng 7 năm 1942, quân Nhật vượt qua eo biển Johore, đặt chân lên phía bắc Tân Gia Ba và chiếm thành phố này không tốn một viên đạn. Đến đây, thủ tướng Úc Curtin bất chấp sự nổi giận của thủ tướng Anh Churchill đòi rút tất cả lực lượng của Úc ở Bắc châu Phi về nước. Ông tuyên bố đã đến lúc nước Úc cần những đứa con của mình để bảo vệ quê hương. Tin này mang lại cho Fiona hy vọng sớm gặp lại hai đứa con trai út của bà. Nhưng thật không may, tình hình ở Bắc Phi bỗng xấu đi, cuối cùng sư đoàn của Úc bị kẹt lại không thể rút ngay. Điều bất ngờ là với một lực lượng huấn luyện chưa tốt, trạng bị thiếu thốn, nhưng sư đoàn 9 Úc đã hai lần đổi đầu thành công trước lực lượng hùng hổ của Rommel. Cuối năm 1942, sư đoàn 9 Úc được gọi về, chuẩn bị sang Tân Guinée đối đầu với bọn Nhật.

Jims và Patsy trở về nước bình yên. Dĩ nhiên là hai anh em được phép về thăm Drogheda. Bob ra ga đón Jims và Patsy. Khi chiếc xe Rolls tiến vào trong sân nhà thì mọi phụ nữ trong trang trại đều có mặt, Jack và Hughie đứng hơi tụt đằng sau. Hôm nay là ngày lễ, dù cho tất cả cừu ở Drogheda ngã lăn ra chết cũng mặc kệ. Xe đã dừng lại rồi nhưng vẫn không có một ai nhúc nhích, đến khi hai anh em song sinh từ trên xe bước xuống mọi người vẫn đứng yên. Hai năm sống trên sa mạc đã thay đổi hẳn Jims và Patsy. Cả hai cao hơn các anh một cái đầu, không còn là những chàng trai vị thành niên nữa, Jims và Patsy đã trở thành những người đàn ông; nhưng là những người đàn ông không giống cái kiểu Bob, Jack và Hughie. Thử thách về nhiều mặt, sự kích động của chiến trường, những cái chết bi thảm hai đứa phải chứng kiến đã biến Jims và Patsy thành những con người mà Drogheda không thể nào tạo nên được.

- Con trai của mẹ! Các con trai của mẹ! Bà Fiona gọi to lên, mặt đầy nước mắt chạy đến ôm hai con.

Bất cần chúng đã làm gì, chúng đã thay đổi đến đâu, chúng vẫn là những đứa con nhỏ bé mà bà đã tắm rửa, thay tã, đút ăn, mà bà đã dỗ dành khi chúng khóc, ôm ấp khi chúng về nhà mang những thương tích. Nhưng những thương tích hằn lên chúng bây giờ đã vượt khỏi khả năng chăm sóc của bà.

Drogheda đã mở tiệc khoản đãi Jims và Patsy. Có điều rất lạ là cả hai rất thích kể chuyện hàng giờ về Bắc Phi, về cách ăn ở những nơi mà chúng đã đặt chân đến, về viện bảo tàng ở Cairo, về cuộc sống trong quan ngũ nhưng tuyệt đối không đề cập đến những trận đánh nhau. Bất đắc dĩ cả hai mới trả lời qua loa về những trận ác liệt diễn ra tại Gazala, Benghazi, Tobruk, El Alamein. Các bà các cô quây quanh hai người anh hùng của dòng họ Cleary nhưng cả hai đều tìm cách lẩn trốn, sợ hãi hơn cả khi ra trận. Meggie rất vui thấy Jims và Patsy đùa chơi hàng giờ với Dane, còn với Justine, chúng tỏ ra rụt rè và vụng về cũng như khi đối đầu với phái nữ nói chung. Jims theo dõi chị mình đang nhìn âu yếm Dane. Thằng bé cười như pháo nổ vì Patsy đang đùa với nó.

- Chị đừng bao giờ để nó rời khỏi Drogheda, Jims nói thấp giọng. Ở Drogheda, nó sẽ có một cuộc sống bình yên, không thể xảy ra điều gì bất hạnh cho nó.

Chương 33

Tổng giám mục Ralph vội vã đi dọc dãy hành lang cao và lộng lẫy dường như không chú ý đến những ánh mắt ngạc nhiên quay về hướng ông. Ralph xuất hiện đột ngột trong phòng tiếp khách của Hồng Y và đứng sững lại. Đức cha đang tiếp ông Papee, đại sứ của chính phủ Ba Lan lưu vong đặt bên cạnh Tòa thánh.

- Ô, Ralph! Có chuyện gì thế?
- Xong rồi, Vittorio Mussolini đã bị lật đổ.
- Lạy Chúa! Đức Thánh cha đã hay tin chưa?
- Chính con đã gọi điện đến Castel Gandolfo nhưng chốc lát đài phát thanh sẽ loan tin. Con biết trước là nhờ một người bạn ở tổng hành dinh Đức cho hay.

Ông Papee đứng lên.

- Con xin phép được kiêu từ, thưa Đức cha. Con đại diện cho một chính phủ thù nghịch với nước Đức. Nếu Đức Thánh cha không an toàn thì con cũng sẽ lâm vào tình cảnh ấy. Con cần phải thu xếp gấp các tài liệu trong văn phòng của con.

Ấn nói thận trọng, lời lẽ chính xác, Raph đúng là một nhà ngoại giao từ đầu đến chân.,

Papee chào hai vị chức sắc của tòa thánh rồi ra về.

- Có phải ông ấy đã đến đây để yêu cầu chúng ta can thiệp cho nhân dân Ba Lan đang bị người Đức đàn áp?

- Vâng, thật tội nghiệp. ông ấy rất lo cho đất nước.
- Còn chúng a? Chúng ta có chút lo lắng gì dành cho đất nước Ba Lan khốn khổ ấy không?
- Dĩ nhiên là có, Ralph ạ! Nhưng ông ấy không hiểu rằng tình hình gay go như thế nào.
- Đó là sự thật nhưng không ai chịu tin như thế.
- Ralph!
- Có đúng như thế này không! Thời niên thiếu Đức Thánh cha đã trải qua những năm tháng tại Munich và Người đã có một sự say mê đặc biệt dành cho người Đức! Đức Thánh cha đã tiếp tục yêu cầu người Đức dù có xảy ra bất cứ chuyện gì. Ngay cả khi bằng chứng về sự ô nhục do các người bạn của nước Đức gây ra được phơi bày trên những thân thể đáng thương vì bị họ hành hạ, cắt xẻo thì Đức Thánh cha cũng có thể tuyên bố đó là tác phẩm của người Nga; chứ một dân tộc có văn hóa và văn minh đến mức ấy không thể có những hành động khủng khiếp như thế.
- Ralph, chỉ có một lời tố giác của chúng ta về những gì xảy ra ở Ba Lan là Adolf Hitler sẽ đè bẹp chúng ta ngay
- Sự can thiệp của ta sẽ mang lại lợi lộc gì hở ông bạn? Chúng ta không có quân đội. Các cuộc trả thù sẽ diễn ra tức khắc và Đức Thánh cha sẽ bị đưa đi Berlin, đó là điều mà Đức Thánh cha lo ngại. ông bạn có nhớ Giáo hoàng bù nhìn ở Avignon cách đây vài thế kỷ ông bạn có muốn thấy Giáo hoàng của chúng ta bị biến thành bù nhìn ở Berlin?
- Con rất buồn, Vittorio ạ. Nhưng con không nhìn các sự kiện dưng góc cạnh ấy. Con cho rằng chúng ta phải tố giác các thủ đoạn của Hitler trước thế giới, công bố những hành động dã man, hét to lên cho mọi người

biết! Nếu hấn xử bắn chúng ta, chúng ta sẽ chết như những người tử vì đạo và sự hy sinh của chúng ta càng có kết quả.

- Bạn Ralph thân mến, nên tỏ ra sáng suốt hơn một chút! Không có vấn đề xử bắn chúng ta Hitler cũng thừa hiểu rằng sẽ không chính trị chút nào nếu biến chúng ta thành những người tử vì đạo. Đức Thánh cha sẽ bị đưa đi Berlin, còn chúng ta sẽ được bí mật đưa đi Ba Lan. Đi Ba Lan, Ralph! Ông bạn có muốn chết ở Ba Lan không? Điều đó có ích gì so với việc tiếp tục ở lại đây hiện nay?

Tổng giám mục De Bricassart ngồi xuống, hai bàn tay siết chặt nhau đặt trên đầu gối, ném một tia nhìn tức giận ra hướng cửa sổ. Phía ngoài những con chim bồ câu bay qua bay lại dưới ánh nắng màu vàng rực rỡ của trời chiều. Vào tuổi bốn mươi bảy, Ralph vẫn tráng kiện hơn lúc nào hết.

- Ralph, chúng ta vẫn là chúng ta, vẫn là những con người, nhưng đó là thứ yếu. Trước hết, chúng ta là những tu sĩ.

- Đức cha đã không sắp xếp một thứ tự ưu tiên như thế trước đây khi con trở lại Úc.

- Thời kỳ ấy, cha đứng trên bình diện khác và con dư biết điều ấy. Con có đầu óc thích chống chế! Trong tình hình hiện nay, không thể nào suy nghĩ với tư cách con người, chúng ta phải suy nghĩ với tư cách tu sĩ vì rằng đó là mặt chính của cuộc sống chúng ta. Dù cho chúng ta có suy nghĩ gì và dù chúng ta có muốn hành động như thế nào với tư cách con người chúng ta vẫn buộc phải trung thành với Giáo hội chứ không phải với một quyền hành thế tục! Chúng ta buộc phải trung thành duy nhất với Giáo hội! Con đã có lời khẩn phục tùng, Ralph. Hay con lại định vi phạm lần nữa? Đức Thánh cha không thể sai lầm khi hành động vì quyền lợi của Giáo hội.

- Đức Thánh cha đã sai lầm! Sự đánh giá của Người có thiên vị. Đức Thánh cha đã tập trung tất cả sức lực cho cuộc đấu tranh chống cộng sản. Đức Thánh cha coi nước Đức như là đối thủ có cầm cờ nhất để chống lại chủ thuyết ấy; và Người đã nhìn nước Đức như cường quốc duy nhất có khả năng ngăn chặn ảnh hưởng cộng sản đối với phương Tây. Đức Thánh cha mong muốn Hitler ngồi vững trong địa vị của hấn, cũng như Đức Thánh cha hài lòng khi nhìn thấy Mussolini ngự trị ở ý.

- Hãy tin cha, Ralph à, còn nhiều điều con không biết hết. Là Giáo hoàng, Đức Thánh cha không thể sai lầm. Nếu con hoài nghi thicoi như con đã từ bỏ đức tin của mình rồi đó.

Tối hôm ấy, Tổng giám mục De Bricassart cảm thấy mệt mỏi và căng thẳng. Theo ông Giáo hội không có hành động cụ thể nào khả dĩ đóng góp vào việc chấm dứt chiến tranh; vai trò của riêng ông thì giới hạn trong việc can thiệp nhằm cứu vãn vực tượng và tác phẩm nghệ thuật; do đó Ralph oán ghét sự an phận của Vatican. Mặc dù Ralph có phần nào bảo thủ nhưng sự dè dặt và nhút nhát quá mức của các chức sắc cao cấp bên cạnh Giáo hoàng vẫn gây cho ông một sự bức bối nặng nề.

Chương 34

Tổng giám mục De Bricassart đi xuống ngã cầu thang riêng của giáo đường Thánh Pierre ngã mà trước đó ông đã đi vào. Đột ngột nghe có tiếng ai đó thờ hỏn hển, ông chiếu thẳng chiếc đèn pin về hướng đó. ánh sáng làm lộ ra tác phẩm điêu khắc đẹp nhất: tượng Đức bà đau khổ của Michel Ange. Nhưng ở dưới gương mặt bất động ấy có một gương mặt khác, không phải bằng đá hoa nhưng bằng xương bằng thịt, nổi bật giữa bóng đêm như một chiếc đầu lâu. Tổng giám mục mỉm cười nó khế bằng tiếng Đức, không có tiếng trả lời nhưng ông nhìn kỹ thấy bộ quân phục binh nhì linh bộ binh Đức.

- Wie geht s. ông hỏi vẫn với nụ cười.

Người lạ mặt hơi giật mình, bước ra khỏi bóng tối. Trên vầng trán thông minh có những giọt mồ hôi.

- Du bist brank?

Tổng giám mục lại hỏi anh thanh niên có phải bị bệnh không? Có tiếng trả lời,

- Nein (không).

Tổng giám mục De Bricassart đặt cây đèn pin xuống đất và tiến đến gần, ông đưa tay nâng nhẹ cằm của người lính lên để nhìn rõ đôi mắt u buồn của anh ta.

- Có chuyện gì? ông hỏi bằng tiếng Đức.

- Con đến để cầu nguyện, anh thanh niên giải thích bằng một giọng nói vùng Bavarian hơi nặng.

- Thế thì chuyện gì đã xảy ra? Có phải anh bị kẹt trong này khi Nhà thờ đóng cửa?

- Vâng, nhưng không phải điều đó làm con lo.

Tổng giám mục cúi xuống cầm đèn lên.

- Dù sao anh cũng không thể ở ngoài này suốt đêm và tôi cũng có chìa khóa cổng. Tình cờ tôi đến đây cũng để cầu nguyện. Bộ chỉ huy tối cao của anh đã dành cho tôi một ngày thật gay go. Đi ngủ này, đúng. Hy vọng rằng những người canh gác sẽ không hiểu lầm rằng tôi đã bị bắt giữ và họ sẽ nhận ra chính tôi hộ tống anh chứ không phải anh hộ tống tôi.

Cuối cùng, Tổng giám mục đưa người thanh niên vào một phòng tiếp khách nhỏ bày biện rất giản dị ông chỉ bật sáng một bóng đèn nhỏ và đóng cửa lại. Hai người nhìn nhau. Anh lính Đức nhìn thấy một người đàn ông cao lớn, gương mặt thanh tú, mắt xanh và sắc. Tổng giám mục nhìn thấy một cậu bé lỏng lẻo trong bộ quân phục mà cả cậu bé đã bắt đầu khiếm sợ. Đúng là một cậu bé, chắc chắn không quá mười sáu tuổi. Chiều cao trung bình, dáng người mảnh khảnh, hai cánh tay rất dài.

- Anh ngồi xuống đi, ông vừa nói vừa đi đến chiếc tủ nhỏ lấy ra chai rượu vang trắng Marsala. Tổng giám mục rót rượu vào hai ly, trao cho anh thanh niên một, rồi ông ngã lưng vào chiếc ghế bành trong tư thế có thể quan sát thoải mái nét mặt có sức thu hút của người khách.

- Nước Đức chẳng lẽ bắt buộc phải động viên cả những trẻ con? ông vừa nói vừa gác chéo hai chân.

- Con không biết, cậu trai trả lời. Con đang ở trong cô nhi viện và con muốn ra khỏi nơi đó bằng mọi cách.

- Con tên gì?

- Rainer Moerling Hartheim, anh thanh niên trả lời không giấu vẻ tự hào.

- Thật là một cái tên đẹp tuyệt, vị tu sĩ nhận xét nghiêm trang.

- Thưa đẹp thật sự phải không? Chính con đã chọn cái tên ấy. Ở cô nhi viện người ta gọi con là Rainer Schmidt nhưng khi con bị động viên, con đã đổi tên ấy bằng một cái tên mà con vẫn ao ước.

- Cha mẹ con đều mất?

- Các dì phước gọi con là đứa con của tình yêu.

Tổng giám mục cố nín cười. Cậu trai tỏ ra có phẩm cách và tự tin sau khi sự sợ hãi không còn thấy trên gương mặt. Thế thì lúc này, cậu ta sợ hãi điều gì?

- Tại sao lúc này con tỏ ra quá sợ hãi, Rainer?

Anh lính trẻ hớp một ngụm rượu, rồi ngược mặt nhìn lên với vẻ hài lòng.

- Ngon tuyệt. Rượu rất dịu. Con muốn được nhìn tận mắt Giáo đường Thánh Pierre vì rằng các dì phước đã nhắc đến luôn và cho xem nhiều ảnh. Vì vậy khi con được đưa sang La Mã con rất vui mừng. Chúng con vừa đến buổi sáng, liền sau đó con tìm cách đến đây. Nhưng con đã thất vọng. Con tưởng sẽ cảm thấy gần gũi với Chúa hơn trong chính Nhà thờ của Chúa; trái lại ở đây quá to lớn và lạnh lẽo. Con không cảm nhận được sự hiện diện của Chúa.

Tổng giám mục cười.

- Ta hiểu con muốn nói gì, nhưng Giáo đường Thánh Pierre không phải là một Nhà thờ đúng nghĩa của nó. Giáo đường Thánh Pierre là trụ sở của Giáo hội. Chính ta cũng phải trải qua một thời gian khá lâu để tập cho mình quen với suy nghĩ đó.

- Con muốn cầu nguyện hai điều.

- Về những điều làm con sợ hãi?

- Dạ Con nghĩ rằng chỉ riêng việc con được ở trong Giáo đường này cũng đã có thể giúp con.

- Nhưng điều gì làm cho con sợ hãi, Rainer?

- Người ta đã phát hiện con là người Do Thái và đơn vị của con rồi sẽ bị gởi sang mặt trận Nga.

- Ta hiểu và không ngạc nhiên về sự sợ hãi của con. Có cái gì cụ thể để người ta tố cáo con là người Do Thái?

- Đức cha cứ nhìn con! Cậu con trai trả lời đơn giản. Vào lúc con đăng ký vào quân đội, khi làm lý lịch của con, họ có nói cần phải kiểm tra lại. Con không đoán được họ có khả năng làm việc đó hay không, nhưng con đặt giả thiết các dì phước biết rất nhiều so với những điều các dì nói với con.

- Con hãy nói cho ta biết về con, Rainer.

Trên gương mặt trẻ trung ấy hiện lên một nét tự hào lạ lùng.

- Con là người Đức và công giáo. Con mong muốn nước Đức trở thành một nước và các vấn đề chủng tộc và tôn giáo không đưa đến những sự ngược đãi và đàn áp Con sẽ hiến cuộc đời con cho mục đích ấy... nếu con còn sống.

- Ta sẽ cầu nguyện cho con... để cho con vẫn sống và đạt mục đích đời con.

Hai người nói chuyện với nhau đến khi bình minh nhuộm hồng những vòm gác chuông nhà thờ và những tiếng xào xạc của cánh chim bồ câu nghe vọng lại từ bên ngoài cửa sổ.

... Ngày 5 tháng 9 năm 1943, sư đoàn 9 của Úc đổ bộ lên đảo New Guinea. Mười lăm ngày sau nơi sư đoàn này đến đóng phía đông đảo thuộc vùng Lae. không còn một tên lính Nhật. Jims và Patsy dạo chơi trên một đồng cỏ cao gọi cho hai anh em nhớ Drogeda.

- Chúng mình sắp sửa được về nhà, Patsy. Bọn Nhật đã rút chạy. Trở về nhà Patsy ạ. Trở về Drogheda, anh sốt ruột quá.

Jims xúc động nói.

- Đúng vậy, Patsy đáp lại.

Cười vui, Patsy chạy rượt đuổi theo một con vẹt, tay cầm nón đưa ra phía trước như thể anh tin chắc rằng mình sẽ tóm được nó. Jims nhìn theo em mỉm cười. Patsy chạy được khoảng hai mươi mét thì một loạt đạn đại liên nổ đòn, làm tung lên đám cỏ xung quanh. Jims nhìn thấy em mình hai tay đưa lên, thân người quay tròn. Từng ngang bụng xuống đầu gối đầy máu; sự sống như đang buông khỏi Patsy.

- Patsy! Patsy! Jims hét lên. Anh cảm thấy như chính da thịt mình đón nhận những viên đạn ấy; anh tưởng như mình đang hấp hối và sắp chết. Anh vạch cổ định lao tới tìm em mình nhưng sự thận trọng của người lính kịp ngăn anh lại. Jims lao đầu xuống cỏ đứng khoanh khắc một tràng đạn thứ hai nổ đòn.

- Patsy! Patsy! Có sao không? Jims hỏi to một cách ngớ ngẩn vì rằng chính mắt anh đã thấy người Patsy đầy máu. Thế mà, ngoài sự chờ đợi của Jims, vọng lại một tiếng trả lời khẽ.

- Không sao.

Từng phân một, Jims trườn trên cỏ, hướng tới phía trước, mũi cỏ thơm ngát, tai lắng nghe mọi động tĩnh, tiếng gió và tiếng xào xạc mỗi khi anh chuyển mình. Khi Jims tới chỗ của em mình, anh ngả đầu lên vai trần của Patsy và khóc.

- Ô, anh đừng khóc, Patsy nói. Em có chết đâu! Patsy kéo cái quần ngắn ướt đẫm máu xuống để lộ da thịt bị nát, đỏ tươi và run rẩy. Bấy giờ đã có nhiều người xuất hiện và vây quanh, kể cả những đấu thủ đánh cầu còn mang găng tay và miếng lót bảo vệ ống quyển. Một người chạy đi tìm băng ca và số người còn lại tiến lên để dập tắt họng súng máy đặt bên kia bia rừng.

Cuộc săn tìm để diệt trừ ổ súng diễn ra đầy phần nộ vì mọi người đều yêu thương Patsy.

- Patsy may mắn vô cùng, viên y sĩ nói với Jims. Cậu ta hứng ít nhất cũng một chục viên đạn nhưng phần nhiều trúng đùi. Theo xét đoán của tôi, ruột còn nguyên vẹn, bụng đá cũng thế... Chỉ có...

- Sao? Jims sốt ruột hỏi, người run lên, môi tím lại vì mím chặt.

- Bây giờ thì hơi quá sớm để kết luận. Tôi không phải là một nhà giải phẫu tài năng như một vài tay sừng sỏ ở Moresby. Những bậc ấy có thể nói rõ hơn với bạn, nhưng ống đá đã bị tổn thương cùng rất nhiều dây thần kinh li ti ở vùng xương chậu. Tôi tin chắc rằng có thể lành lặn tất cả nhưng có một số dây thần kinh không còn sử dụng được nữa. Điều mà tôi muốn nói với anh là rất có thể Patsy không còn cảm giác ở vùng bộ phận sinh dục.

Jims cúi đầu nhìn xuống đất qua màn nước mắt.

- Cái chính là Patsy vẫn còn sống, anh nói. Tại cảng Moresby, sự đánh giá của viên y sĩ sư đoàn 9 về tình trạng của Patsy được xác nhận đúng.

- Chẳng quan trọng gì, Patsy nằm trên băng ca nói với Jims giữa lúc cậu ta được đưa lên máy bay về Sydney. Dù sự thể có thể nào, thật ra em cũng không thích các cô gái. Anh ở lại nhớ thận trọng hơn lúc nào hết, Jims. Em rất buồn khi phải xa anh.

- Không sao đâu, anh sẽ rất cẩn thận, Jims nói cho Patsy yên tâm và siết bàn tay của em mình, Em có biết không anh tiếp tục chiến đấu mà không có người bạn thân chí cốt thì... Anh sẽ viết thư kể cho em nghe những gì xảy ra ở đây. Em hãy hôn mẹ, Meggie, bà Smith và cho anh gửi lời thăm bạn bè. Dù sao em vẫn được may mắn sớm trở về Drogheda.

Fiona và bà Smith đến Sydney bằng máy bay để kịp đón Patsy từ Townsville đến. Fiona chỉ ở lại Sydney vài ngày còn bà Smith phải thuê phòng ở khách sạn Rankwick gần quân y viện Hoàng tử xứ Wales. Patsy tiếp tục chữa trị tại đây trong ba tháng. Sự nghiệp trong quân đội của anh đến đây coi như chấm dứt. Khi Patsy được phép rời quân y viện, Meggie lái chiếc Rolls đến rước. Meggie và bà Smith dìu Patsy ngồi băng sau có sẵn chăn mền và sách báo. Bây giờ gia đình Cleary lại cầu nguyện Chúa ban cho họ một đặc ân khác: sự trở về của Jims.